TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 25-5-2020
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Hoa**.
2. Bà **Trương Thị Lệ Thanh**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Quách Kim Lân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán không tham gia phiên tòa.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, xét xử công khai vụ án thụ lý số 44/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Thanh V**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 10, ấp 4, xã S, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Anh **Mai Tiến D**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp Chợ, xã S, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

(Chị V và anh D có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/02/2020; bản tự khai ngày 18/3/2020; biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nguyên đơn là chị Trần Thị Thanh V trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Mai Tiến D tự nguyện chung sống với nhau rồi đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày

10/4/2009. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được vài năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh D thường xuyên nhậu, không trợ giúp chăm lo cho gia đình, vợ chồng thường xuyên cãi vã, anh D còn đánh cả bố mẹ vợ. Nay chị nhận thấy cuộc sống vợ chồng vẫn không hạnh phúc, tình cảm ngày càng lạnh nhạt, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh D.

Về con chung: Chị và anh D có 02 con chung là Mai Ngọc , sinh ngày 07/6/2010 và Mai Ngọc Q, sinh ngày 18/01/2012. Chị V có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung*:* Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung*:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 26/02/2020; biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải bị đơn là anh Mai Tiến D trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị V tự nguyện chung sống với nhau rồi đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Suối Nho vào ngày 10/4/2009. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì có những mâu thuẫn, bất đồng về lối sống, cách nuôi dạy con dẫn đến không còn tiếng nói chung, anh và chị V cũng không còn tôn trọng, quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Nay chị V có yêu cầu ly hôn thì anh không có ý kiến vì anh là người theo đạo Thiên Chúa.

Về con chung: Anh và chị V có 02 con chung là Mai Ngọc H, sinh ngày 07/6/2010 và Mai Ngọc Q, sinh ngày 18/01/2012. Anh đồng ý giao 02 con chung cho chị V nuôi dưỡng, tạm thời anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 11/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán có văn bản về việc Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa sơ thẩm do xét thấy vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa theo quy định tại Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn anh Mai Tiến D hiện cư trú tại ấp Chợ, xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai nên thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Định Quán theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Chị V yêu cầu khởi kiện ly hôn với anh D, yêu cầu được nuôi con nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về xác định tư cách đương sự: Chị Trần Thị Thanh V là nguyên đơn; anh Mai Tiến D là bị đơn theo Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho đương sự, nguyên đơn đã thực hiện nghĩa vụ sao gửi tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện cho bị đơn, nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về hôn nhân: Qua lời khai của các đương sự cùng tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện anh D và chị V tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 10/4/2009. Cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra xung đột trong cuộc sống; chị V và anh D hiện nay không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định về tình nghĩa vợ chồng quy định "*Vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau*". Xét thấy cuộc sống hôn nhân của chị V, anh D lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chấp nhận cho chị V được ly hôn với anh D theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] Về con chung: Chị V và anh D có hai con chung tên là Mai Ngọc H, sinh ngày 07/6/2010 và Mai Ngọc Q, sinh ngày 18/01/2012. Chị V có nguyện vọng được nuôi dưỡng hai con chung, anh D đồng ý giao hai con chung cho chị V nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cháu H, cháu Q là muốn chung sống với chị V. Xét thấy chị V đủ điều kiện để đảm bảo việc chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung nên Hội đồng xét xử giao các con chung cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị V không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung, nên tạm thời miễn cho anh D nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh D có quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

[7] Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét.

[8] Về án phí: Chị Trần Thị Thanh V chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 21, 28, 35, 39, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 9, 10, 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 131 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1) Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Thanh V. Chị Trần Thị Thanh V được ly hôn với anh Mai Tiến D.

2) Về con chung: Giao hai con chung tên là Mai Ngọc H, sinh ngày 07/6/2010 và Mai Ngọc Q, sinh ngày 18/01/2012 cho chị V trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng khi ly hôn. Tạm thời miễn cho anh D nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh D có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3) Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét, không giải quyết.

4) Về án phí: Chị Trần Thị Thanh V phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị V đã nộp theo biên lai số 0002891 ngày 18/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán. Chị V đã nộp đủ án phí.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục Thi hành án dân sự Định Quán;
- Các đương sự;
- UBND xã Suối Nho;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Tuấn